

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **46** /2018/HS-ST;

Ngày: 17/10/2018.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đỗ Văn Riều.

2/ Ông Nguyễn Văn An.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Th là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông Võ Minh Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 10 năm 2018 lúc 08 giờ, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40 /TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2018/QĐXXST-HS ngày 24/9/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thanh Tr** (tên thường gọi: Tr CH), sinh năm: 1973, tại thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: số 33, khu phố B, phường M, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; giấy CMND: 310874818; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; cha vô danh và mẹ là Phan Thị Kim S, sinh năm: 1956 (chết); vợ: Trương Thị Bích Ng, có 03 con; tiền án: 06 lần cụ thể:

+ Lần 01: Ngày 01/11/2004, phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chiếm đoạt 01 xe mô tô trị giá 5.000.000 đồng. Ngày 27/11/2004, phạm tội “Cướp tài sản”, chiếm đoạt 01 xe mô tô trị giá 5.000.000 đồng và số tiền 90.000 đồng, tổng cộng 5.090.000 đồng. Tại Bản án số 77/2005/HSST ngày 11/8/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, áp dụng khoản 1 Điều 133, điểm a khoản 1 Điều 140, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 50, Điều 42 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Thanh Tr 04 năm tù về tội “Cướp tài sản” và 02 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tổng cộng 06 năm tù, chấp hành xong hình phạt ngày 14/12/2010.

+ Lần 02: Ngày 21/6/2011, phạm tội “Trộm cắp tài sản”, chiếm đoạt 25 trái đu đủ với trọng lượng 29kg có giá trị là 87.000 đồng. Tại Bản án số 37/2011/HSST ngày 21/9/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, áp dụng điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thanh Tr 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2011, chấp hành xong ngày 21/12/2011.

+ Lần 03: Ngày 11/4/2012, phạm tội “Trộm cắp tài sản” chiếm đoạt 05 con gà trọng lượng 4,9kg trị giá 392.000 đồng. Tại Bản án số 21/2012/HSST ngày 14/6/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thanh Tr 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2012, chấp hành xong ngày 11/4/2015.

+ Lần 04: Ngày 06/5/2012, phạm tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”, tại Bản án số 23/2012/HSST ngày 15/6/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, áp dụng điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 311 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thanh Tr 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2012, chấp hành xong ngày 11/4/2015.

+ Lần 05: Năm 2016, phạm tội “Trộm cắp tài sản” chiếm đoạt 01 điện thoại di động trị giá 100.000 đồng. Tại Bản án số 16/2016/HSST ngày 19/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông xử phạt bị cáo Phan Thanh Tr 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 02/4/2016.

+ Lần 06: Ngày 24/3/2016, phạm tội “Trộm cắp tài sản” chiếm đoạt 05 chiếc ghế nhựa có tổng giá trị là 225.000 đồng. Tại Bản án số 32/2016/HSST ngày 07/9/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thanh Tr 01 năm tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm tù tại Bản án số 16/2016/HSST ngày 19/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 02/4/2016, chấp hành xong ngày 02/4/2018.

- Tiền sự: Không; tạm giam ngày 25/7/2018, bị cáo Phan Thanh Tr có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Nguyễn Văn L, sinh năm: 1965;

Cư trú: khu phố M, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Tào Quang Sơn Đ, sinh năm: 1977;

Cư trú: số 84/4B TKH, khu phố B, phường N, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

2/ Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm: 1948;

Cư trú: số 84/4B TKH, khu phố B, phường N, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

3/ Tào Kim Ph, sinh năm: 1973;

Cư trú: ấp GT, xã LT, thị xã G, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bản cáo trạng số 43 /CT-VKSTXGC ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Phan Thanh Tr

về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 16/6/2018, Phan Thanh Tr và Tào Quang Sơn Đ sinh năm 1977, ngụ số 84/4B TKH, khu phố B, Phường N, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang cùng ngồi uống rượu trước sân bóng đá nhân tạo thuộc Khu phố H, Phường H, thị xã Gò Công. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 17/6/2018, Tào Quang Sơn Đ điều khiển xe máy mang biển số 63K8-6084 chở Phan Thanh Tr đi về hướng bên xe SG cũ để tìm bạn uống rượu. Khi đi ngang đoạn đường TMT thuộc khu phố B, Phường B, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang thì cả 2 dừng lại đi vệ sinh. Lúc này, Phan Thanh Tr nhìn thấy một cánh cửa sắt đã qua sử dụng, cửa kính bị rạn nứt có chiều cao 2,2m, chiều rộng 0,9m bỏ trước cửa tiệm mua bán đồ cũ của ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1965, hiện tạm trú tại khu phố M, Phường B, thị xã GC không có người trông coi nên Phan Thanh Tr đã rủ Tào Quang Sơn Đ lấy trộm. Sau đó, cả hai cùng khiêng cánh cửa sắt lên xe và dắt xe đi về hướng Ao Trường Đua. Khi đi đến gần trụ sở Công an phường 2, thị xã Gò Công thì bị tổ tuần tra của Công an Phường 2, thị xã Gò Công phát hiện bắt giữ.

Tang vật thu giữ:

01 cánh cửa sắt màu xám cũ có gắn kiềng đã bị nứt dài 2,2m, ngang 0,9m.

01 xe gắn mô tô hai bánh nhãn hiệu Sand mang biển kiểm soát 63K8-6084 đã qua sử dụng.

Theo Kết luận định giá số 11/KL-HĐĐG ngày 21/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Gò Công kết luận: 01 (một) cánh cửa sắt đã qua sử dụng, cửa kính bị rạn nứt có chiều cao 2,2m, chiều rộng 0,9m, giá trị là 300.000 đồng.

Đối Tào Quang Sơn Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Phan Thanh Tr, do giá trị tài sản bị trộm trị giá là 300.000 đồng, Tào Quang Sơn Đ, chưa bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt, chưa bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích nên chưa đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Công an thị xã Gò Công đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 2951/QĐ-XPVPHC ngày 02/8/2018 đối với Tào Quang Sơn Đ với số tiền là 1.500.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô 63K8-6084 mà Tào Quang Sơn Đ sử dụng chở tài sản trộm cắp do ông Tào L sinh năm 1937 đứng tên chủ xe. Hiện nay ông Tào L đã chết, xe mô tô trên là tài sản sử dụng chung trong gia đình. Việc Tào Quang Sơn Đ lấy xe đi trộm cắp tài sản thì gia đình không biết. Ngày 26/7/2018, bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1948, ngụ 84/4B TKH, khu phố B, Phường N, thị xã Gò Công là vợ của ông Tào L đã làm giấy ủy quyền cho bà Tào Kim Ph, sinh năm 1973, ngụ ấp GT, xã LT, thị xã Gò Công thay mặt gia đình nhận lại xe mô tô.

Ngày 30/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công đã trả lại xe mô tô cho bà Tào Kim Ph.

Ngày 21/6/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công đã trao trả cánh cửa sắt mà Phan Thanh Tr và Tào Quang Sơn Đ đã trộm của ông Nguyễn Văn L.

-Về trách nhiệm dân sự:

Tại biên bản thỏa thuận dân sự vào ngày 15/8/2018 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công, ông Nguyễn Văn L không yêu cầu Phan Thanh Tr bồi thường và không thắc mắc khiếu nại về sau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng số 43/CT-VKSTXGC ngày 07/9/2018 truy tố bị cáo Phan Thanh Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Phạt bị cáo Phan Thanh Tr từ 09 tháng 12 tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Phan Thanh Tr nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Tr có thừa nhận nội dung của Cáo trạng truy tố hành vi phạm tội bị cáo là đúng và khai thêm rằng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù, hứa không tái phạm.

Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo Phan Thanh Tr có phù hợp với lời khai của bị hại, người có liên quan, vật chứng và biên bản khám nghiệm hiện trường.

Do đó, Hội đồng xét xử đã có đầy đủ chứng cứ kết luận hành vi của bị cáo Phan Thanh Tr phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”.

Hành vi phạm tội của bị cáo Tr thấy có nguy hiểm cho xã hội, bởi vì vào ngày 17/6/2018 tại khu phố B, Phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang, do Phan Thanh Tr thực hiện tội phạm. Cụ thể: Phan Thanh Tr đã có tiền án về tội: “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nhưng vẫn tiếp tục lén lút lấy trộm 01 cánh cửa sắt đã qua sử dụng có gắn kính bị nứt dài 2,2m, rộng 0,9m của ông Nguyễn Văn L, có giá trị là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đồng thời hành vi ấy còn gây mất trật tự trị an ở địa phương nơi xảy ra tội phạm và làm cho nhân dân rất bất bình.

Xét về động cơ, mục đích phạm tội, xét thấy bị cáo Tr đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì tư lợi cá nhân, có tính tham lam, lười biếng lao động chân chính và xem thường pháp luật, từ đó mà bị cáo mới vấp thân vào con đường phạm tội.

Bị cáo Tr phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Xét về nhân thân, thấy bị cáo Tr có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ thì thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tr có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cho nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo Tr được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Vì thế, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cần phải cách ly bị cáo Tr ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với ông Tào Quang Sơn Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Phan Thanh Tr, nhưng do giá trị tài sản bị trộm cắp trị giá là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng), ông Tào Quang Sơn Đ do chưa bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản và cũng chưa bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt, cho nên chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì thế, Công an thị xã Gò Công đã ra Quyết định số 2951/QĐ-XPVPHC ngày 02/8/2018 xử phạt hành chính đối với Tào Quang Sơn Đ với số tiền là 1.500.000 đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là có cơ sở chấp nhận.

Về vật chứng: Đối với xe mô tô 63K8-6084 do ông Tào Quang Sơn Đ sử dụng chở tài sản trộm cắp do ông Tào L sinh năm 1937 đứng tên chủ xe.

Hiện nay ông Tào L đã chết, xe mô tô trên là tài sản sử dụng chung trong gia đình. Việc Tào Quang Sơn Đ sử dụng xe đi trộm cắp tài sản thì gia đình không biết. Ngày 26/7/2018, bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1948 là vợ của ông Tào L đã làm giấy ủy quyền cho con gái là Tào Kim Ph, sinh năm 1973, ngụ ấp GT, xã LT, thị xã Gò Công thay mặt gia đình nhận lại xe mô tô. Ngày 30/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công đã trả lại xe mô tô cho bà Tào Kim Ph nhận xong.

Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại, người có liên quan không yêu cầu bị cáo Tr bồi thường thiệt hại, nên không giải quyết.

Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có phù hợp với phần nhận định đã nêu trên, cho nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử: Phạt bị cáo Phan Thanh Tr 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 25/7/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phan Thanh Tr phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với bị hại và người có liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Án tuyên kết thúc cùng ngày.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSNDTXGC;
- Công anTXGC;
- Chi cục THA DSTXGC;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại, người có liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TRẦN VĂN CÔNG

